

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển thể dục thể thao
huyện Đức Cơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy hoạch phát triển thể dục thể thao huyện Đức Cơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

I. Quan điểm quy hoạch

- Quy hoạch phát triển thể dục thể thao phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Đức Cơ và chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020.

- Phát triển thể dục thể thao (TDTT) là yếu tố quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, của huyện nhằm bồi dưỡng phát huy nhân tố con người, tăng cường thể lực, tầm vóc, tuổi thọ người Việt Nam và lành mạnh hoá lối sống. Phát triển thể dục thể thao là trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các hội, đoàn thể, tổ chức xã hội và toàn thể nhân dân.

- Phát triển đồng bộ thể dục thể thao trong trường học, trong lực lượng vũ trang cùng với đẩy mạnh, phát triển thể thao thành tích cao.

- Đổi mới toàn diện quan điểm và định hướng xã hội hóa hoạt động TDTT nhằm huy động toàn xã hội chăm lo sự nghiệp phát triển TDTT và tạo điều kiện để toàn xã hội thụ hưởng giá trị của TDTT ngày càng cao; kết hợp việc kinh doanh hoạt động thể dục thể thao với công tác cung ứng dịch vụ thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.

II. Mục tiêu của quy hoạch

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục mở rộng và đa dạng hoá các loại hình hoạt động TDTT, tạo điều kiện để mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục thể thao. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học, góp phần xây dựng lối sống lành mạnh

trong học sinh để phát triển con người toàn diện. Tích cực phát triển TDTT trong lực lượng vũ trang, góp phần bảo đảm an ninh quốc phòng toàn dân.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

2.1. Thể dục thể thao quần chúng:

+ Tỷ lệ người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đến năm 2025 đạt 35%, đến năm 2030 đạt 40% tổng dân số.

+ Số gia đình tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đến năm 2025 đạt 25%, đến năm 2030 đạt 30% tổng số hộ.

2.2. Thể dục thể thao trường học:

+ Duy trì 100% số trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất nội khoá.

+ Tỷ lệ học sinh tham gia luyện tập thể dục thể thao ngoại khoá thường xuyên ở các cấp học đến năm 2025 ước đạt 30%, định hướng đến năm 2030 đạt 35%.

+ Đảm bảo đầy đủ giáo viên thể dục ở các cấp học đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2.3. Thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang:

+ Tỷ lệ cán bộ chiến sỹ được kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định đạt 100%.

+ Tỷ lệ cán bộ chiến sỹ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực đến năm 2025 đạt 95%, định hướng đến 2030 đạt 98%.

+ Tỷ lệ cán bộ chiến sỹ tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đến năm 2025 đạt 50%, định hướng đến năm 2030 đạt 65%.

2.4. Thể thao thành tích cao:

Xác định các môn thể thao mũi nhọn của huyện để đầu tư tập luyện tham gia các giải thể thao của tỉnh và tham gia Đại hội TDTT toàn tỉnh phấn đấu có thành tích tốt và thứ hạng ngày càng cao; tiếp tục xây dựng, duy trì và phát triển thường xuyên từ 6 – 8 môn thể thao mũi nhọn, gồm: Võ Cổ truyền, Vovinam, Taekwondo, Cầu lông, Bắn nỏ, Chạy cà kheo, Đẩy gậy...

III. Nội dung quy hoạch

1. Định hướng phát triển thể dục thể thao cho mọi người

- Phát triển mạnh mẽ các phong trào TDTT quần chúng với mục tiêu vì sức khỏe của mọi người; số người tập luyện TDTT ngày càng được phát triển rộng khắp, đảm bảo sự bền vững và tính tự giác của phong trào TDTT quần chúng. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đạt 35%, đến năm 2030 đạt 40% tổng dân số.

- Phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học, nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của TDTT trong học đường giúp các em học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản.

- Phát triển thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại và góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng tại địa phương. 100% cán bộ chiến sỹ được kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định; phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ cán bộ chiến sỹ

đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực đạt 95%, định hướng đến năm 2030 đạt 98%; phần đầu tỷ lệ cán bộ chiến sỹ tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đến năm 2025 đạt 50%, định hướng đến năm 2030 đạt 65%.

2. Định hướng phát triển thể thao thành tích cao

2.1. Giai đoạn 2018 - 2025: Xác định các môn thể thao mũi nhọn, thể mạnh của huyện gồm: Võ Cổ truyền, Vovinam, Taekwondo, Cầu lông, Bắn nỏ, Chạy cà kheo, Đẩy gậy... để có kế hoạch đầu tư tập luyện, tạo nguồn vận động viên tham gia các giải thể thao của tỉnh và tham gia Đại hội TDTT toàn tỉnh phần đầu có thành tích tốt và thứ hạng ngày càng cao.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục xác định các môn thể thao mũi nhọn, thể mạnh của huyện để có kế hoạch đầu tư, tập luyện phát triển tài năng thể thao theo hướng chuyên nghiệp; đào tạo, sử dụng hiệu quả đội ngũ trọng tài và huấn luyện viên nhằm phục vụ cho phát triển sự nghiệp TDTT của huyện trong giai đoạn mới.

2.3. Phát triển Vận động viên thể thao thành tích cao: Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác huấn luyện và thi đấu; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí để huấn luyện, đào tạo... nâng cao thành tích tham gia các giải thể thao của tỉnh đạt được năm sau cao hơn năm trước.

3. Định hướng phát triển thể thao ở cơ sở

- Tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” và Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012-2020 gắn với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao với các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể để thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao phù hợp với lứa tuổi, hoàn cảnh và nhu cầu tập luyện của từng đối tượng để thu hút đông đảo nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên.

- Khai thác, bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian ở mỗi địa phương và đưa vào nội dung hoạt động của các Lễ hội truyền thống, hội thi văn hóa - thể thao các dân tộc thiểu số nhằm thúc đẩy phong trào, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

- Khuyến khích thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, như: Câu lạc bộ võ Cổ truyền, Vovinam, Teakwondo, Cờ tướng, Thể dục dưỡng sinh..., theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên thể dục thể thao, hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao ở cơ sở.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sự nghiệp thể dục thể thao, thành lập cơ sở dịch vụ hoạt động thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện, vui chơi, giải trí của nhân dân; đảm bảo để các cơ sở thể thao công lập và tư nhân được bình đẳng trong việc hưởng ưu đãi về thuế, đất đai theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện thể dục thể thao ở cơ sở như: Sân tập luyện thể thao đơn giản, bể bơi đơn giản...; vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn chủ động xây dựng và duy trì các cơ sở tập luyện thể dục thể thao theo cơ chế xã hội hóa.

4. Định hướng quy hoạch hệ thống thi đấu thể dục thể thao từ cấp cơ sở đến cấp huyện

4.1. Cấp xã, thị trấn

- Tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số 01 năm một lần.
- Tổ chức Hội thi Văn hóa – Thể thao các dân tộc thiểu số 02 năm một lần.
- Tổ chức Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân hàng năm.
- Tổ chức các giải thể thao truyền thống, như: Bóng đá, bóng chuyền, các giải thể thao dân tộc thiểu số...
- Tổ chức Đại hội TDTT 04 năm một lần.

4.2. Cấp huyện

- Tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số 01 năm một lần.
- Tổ chức Hội thi Văn hóa – Thể thao các dân tộc thiểu số 02 năm một lần.
- Tổ chức Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân hàng năm.
- Tổ chức các giải thể thao truyền thống hàng năm, như: Bóng đá Nam – Nữ, bóng chuyền Nam - Nữ, Cờ tướng...
- Tổ chức Đại hội TDTT 04 năm một lần.
- Tổ chức Hội khỏe Phù đồng 04 năm một lần.
- Tổ chức các giải: Hội thao CNVC, Hội thao Nông dân, Phụ nữ, Thanh – Thiếu niên, giải bóng đá các doanh nghiệp, giải bóng chuyền truyền thống Thanh niên – Cúp BIDV,....

IV. Giải pháp thực hiện quy hoạch

1. Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền để giúp người dân hiểu được ý nghĩa của luyện tập TDTT nhằm thu hút ngày càng đông đảo quần chúng nhân dân tham gia luyện tập thể dục thể thao. Vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển sự nghiệp thể dục thể thao, chú trọng các nhiệm vụ thể thao thành tích cao của huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và phát động Phong trào thi đua “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

2. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển TDTT

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác thể dục thể thao; tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao cho cán bộ văn hóa các xã, thị trấn về các lĩnh vực: Quản lý thể thao và xây dựng phong trào ở cơ sở...

- Tuyển chọn vận động viên có năng khiếu TDTT để có kế hoạch đào tạo, huấn luyện xây dựng lực lượng vận động viên tham gia các giải do tỉnh tổ chức.

3. Giải pháp về vốn đầu tư và khả năng huy động vốn đầu tư

3.1. Nhu cầu về vốn cho phát triển TDTT:

Phân đầu nâng dần tỷ lệ chi ngân sách cho sự nghiệp TDTT của huyện tiệm cận với tỷ lệ chi trên trung bình của cả tỉnh.

3.2. Giải pháp huy động và sử dụng nguồn vốn:

- Ngân sách huyện, tập trung nguồn vốn để đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, đào tạo huấn luyện viên, huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao; xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế thể thao tập trung của huyện và cơ sở, từng bước hoàn thiện cơ bản kết cấu hạ tầng thể thao của huyện.

- Kêu gọi và vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài huyện đầu tư xây dựng, khai thác các công trình thể dục thể thao từ cấp cơ sở đến cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật. Huy động vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ huấn luyện và thi đấu; tham gia vào việc đào tạo vận động viên, hỗ trợ, tài trợ để tổ chức các giải thi đấu thể thao góp phần phát triển sự nghiệp thể dục thể thao của huyện.

4. Giải pháp về quy hoạch đất và sử dụng đất cho TDTT

Xây dựng quy hoạch quỹ đất dành cho các công trình TDTT tại trung tâm huyện, các xã, thị trấn, các trường học theo hướng dẫn của cấp trên liên quan; phân đầu đến năm 2030 đạt được 3-4m² đất cho hoạt động TDTT/người. Từng bước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hoàn thiện các công trình thể thao để phục vụ cho công tác tập luyện, tổ chức thi đấu các giải thể thao.

5. Giải pháp về xã hội hóa TDTT

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức trong cộng đồng về xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập câu lạc bộ thể thao và tổ chức các giải thể thao; đầu tư xây dựng kinh doanh, dịch vụ các cơ sở thể dục thể thao...

- Quy hoạch đất dành cho TDTT, thực hiện cấp đất, cho thuê đất để các doanh nghiệp, tư nhân đầu tư các công trình thể dục thể thao.

- Khuyến khích các hình thức liên doanh, liên kết, hợp tác giữa nhà nước, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong phát triển kinh doanh thể dục, thể thao.

- Tổ chức phối hợp, lồng ghép các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

6. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Điều chỉnh chế độ, chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên và các chế độ khác phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao tại địa phương; nâng mức chi bổ dưỡng cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; nâng mức chi đối với các giải thi đấu thể thao và các chế độ khác cho hoạt động thể dục thể thao phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện từng giai đoạn.

- Xây dựng các chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư cơ sở vật chất phục vụ thể dục thể thao; đầu tư hỗ trợ cho tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; gây quỹ hỗ trợ phát triển sự nghiệp TDTT; tham gia các hoạt động kinh doanh, sản xuất, tổ chức dịch vụ thể dục, thể thao.

- Ban hành chế độ, chính sách ưu đãi, thu hút đối với các vận động viên có năng khiếu về TDTT, các huấn luyện viên có trình độ cao phục vụ cho sự nghiệp phát triển TDTT của huyện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển TDTT huyện Đức Cơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện quy hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ; tổ chức sơ kết vào cuối năm 2025 và tổng kết việc thực hiện Quy hoạch vào cuối năm 2030.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng và thực hiện các kế hoạch về nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong trường học, tổ chức tốt các kỳ Hội khỏe Phù Đổng, hội thao ngành giáo dục; thực hiện việc đánh giá thể chất và sức khỏe của học sinh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu về đào tạo nguồn nhân lực vận động viên trong học sinh phục vụ cho phát triển TDTT.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện phân bổ dự toán chi ngân sách cho phát triển TDTT hàng năm phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện; bảo đảm kinh phí thực hiện Quy hoạch và sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư cho thể dục, thể thao; xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cho phát triển TDTT.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu xây dựng quy hoạch quỹ đất và phân bổ quỹ đất hợp lý cho các công trình thể thao đến năm 2025; định hướng đến năm 2030 và có kế hoạch giám sát việc sử dụng quỹ đất trong việc xây dựng các công trình thể thao; hướng dẫn, kiểm tra, quản lý công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường đối với từng dự án, công trình thể thao.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các giải thể thao cấp huyện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể huyện tổ chức các giải thể thao theo kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo huấn luyện viên, tuyển chọn vận động viên xuất sắc theo từng môn thể thao thế mạnh của huyện để có kế hoạch đào tạo, huấn luyện xây dựng nguồn vận động viên tham gia các giải thể thao của tỉnh đạt thành tích cao qua từng năm.

- Phối hợp, giúp đỡ các xã, thị trấn về chuyên môn để tổ chức các giải thể thao cấp cơ sở và hướng dẫn các xã sử dụng hiệu quả các thiết chế thể thao trên địa bàn xã, thị trấn để phát triển phong trào thể dục thể thao.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chịu trách nhiệm xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển TDTT hàng năm và 5 năm của địa phương mình phù hợp với Quy hoạch phát triển TDTT huyện Đức Cơ đến năm 2025, định hướng đến 2030.

7. Đề nghị UBMTTQVN, các hội, đoàn thể huyện

- Chủ trì hoặc phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tổ chức các giải thể thao, như: Hội thao CCVC-LĐ, Hội thao Nông dân, Phụ nữ, Thanh niên...
- Tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên tham gia có hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

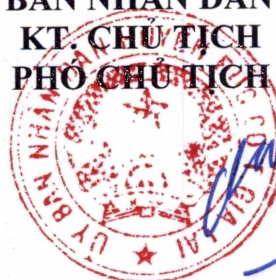
Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, UBND các xã, thị trấn, đề nghị Mặt trận, hội, đoàn thể huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở VH-TT-DL;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Thành